

Số: 35/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 65/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2026 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu D, xã L, tỉnh Phú Thọ

Căn cước công dân số: 025192009941, cấp ngày 09/5/2021.

- *Bị đơn*: **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu D, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cước công dân số: 025091014707, cấp ngày 18/12/2021

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tiến T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tiến T đều xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc B, sinh ngày 30/9/2016. Khi ly hôn hai bên tự thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quốc B, sinh ngày 30/9/2016. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H do chị H tự nguyện không yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tiến T đều xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001647 ngày 06/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Hằng số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3- Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Liên Minh, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Đinh Việt Giang**